

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 110/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Quách Thị Yến O**; Địa chỉ: đường L, khóm H, phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông **Lê Văn C**; HKTT: ấp P, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: đường Đ, khóm H, phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố S vào ngày 09/5/2014. Sau khi kết hôn ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, ông C có hành vi đánh đập bà O. Ông bà đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông bà không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C.

[2]. Về con chung: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C trình bày vợ chồng có 01 người con chung tên Lê Bảo T, sinh ngày 04/3/2015. Sau khi ly hôn, bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Bảo T cho bà Quách Thị Yến O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu

T đủ 18 tuổi. Hiện cháu T đang sống với bà Quách Thị Yến O.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C thống nhất hàng tháng ông Lê Văn C cấp dưỡng nuôi cháu Lê Bảo T số tiền 1.500.000 đồng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2019.

Ông Lê Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Lê Bảo T mà không ai được cản trở.

Xét thấy, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con của ông bà đảm bảo quyền lợi của các bên và phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Quách Thị yến O và ông Lê Văn C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C đã nộp theo biên lai thu số 0009404 và 0009405 cùng ngày 09/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1/. Về quan hệ hôn nhân: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C đồng ý thuận tình ly hôn.

1.2/. Về con chung: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C trình bày vợ chồng có 01 người con chung tên Lê Bảo T, sinh ngày 04/3/2015. Sau khi ly hôn, bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Bảo T cho bà Quách Thị Yến O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Hiện cháu T đang sống với bà Quách Thị Yến O.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C thống nhất hàng tháng ông Lê Văn C cấp dưỡng nuôi cháu Lê Bảo T số tiền 1.500.000 đồng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2019.

Ông Lê Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Lê Bảo T mà không ai được cản trở.

1.3/. Về tài sản chung: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4/. Về nợ chung: Bà Quách Thị yến O và ông Lê Văn C trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.5/. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Bà Quách Thị Yến O và ông Lê Văn C đã nộp theo biên lai thu số 0009404 và 0009405 cùng ngày 09/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Uyên